

Name:

READ AND CHOOSE

1. Tên của bạn là gì?

- a. What's your name?
- b. What your name?

2. Tên của tớ là Sally.

- a. My name's Sally.
- b. My name Sally.

3. Đây là hộp bút của tôi.

- a. This is my pencil case.
- b. Is this my pencil case?

4. Đây có phải là cặp đi học của bạn không?

a. Is this your school bag?

b. Is this my school bag?

5. Đây có phải là Rosy không?

a. Is this Rosy.

b. Is this Rosy?

6. Đây là xe đạp của bạn.

a. This is your bike.

b. This is your bike?

7. Bạn bao nhiêu tuổi?

a. How old are you?

b. How are you?

READ AND TRANSLATE.

This is... . Đây là... .

Is this...? Đây có phải là...?

That is Kia là... .

Is that...? Kia có phải là...?

1. Đây là chị của tôi.
2. Kia là Billy.
3. Đây có phải là mẹ của bạn không?
4. Kia có phải là Tim không?